

Án số: 01/2018/HS-ST

Ngày 24 - 01 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đông Giang

Các hội thẩm nhân dân: Bà Đoàn Thị Duyên và bà Nguyễn Thị Như Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Ngoan – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 79/2017/TLST – HS ngày 25 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2018/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 01 năm 2018 đối với:

Bị cáo Tạ Đình T, sinh ngày 18/8/1983 tại Xã Th, huyện K, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn Tử Tế, Xã Th, huyện K, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tạ Đình T và bà Nguyễn Thị Ng; Có vợ là Lương Thị H (đã ly hôn năm 2010); có 02 con lớn sinh năm 2004 con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 18/01/2011 Công an huyện Kiến Xương xử lý hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với T về hành vi đánh bạc, đã chấp hành ngày 20/01/2012; Ngày 21/9/2012 Công an Thành phố Thái Bình xử lý hành chính đối với T bằng hình thức phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã chấp hành xong ngày 04/10/2012; Ngày 17/ 12/2012 Chủ tịch UBND huyện Kiến Xương ra quyết định đưa đi cơ sở chữa bệnh bắt buộc, chấp hành xong 26/3/2014. Sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn; bị truy nã theo quyết định số 03 ngày 03/10/2017 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Kiến Xương, bị bắt truy nã tạm giữ từ ngày 04/10/2017 đến ngày 07/10/2017 chuyển tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Kiến Xương; bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại:** Anh Trần Văn Đ sinh năm 1993.

Trú tại: Thôn Tr, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.

(Người bị hại có mặt).

- **Những người làm chứng:**

- Anh Vũ Anh Th - sinh năm 1993

Trú tại: Xã IA, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

- Anh Trần Ngọc G, sinh năm 1991

Trú tại: Thôn Tr, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.

- Anh Bùi Văn Q, sinh năm 1984

Trú tại: Thôn X, xã B, huyện K, tỉnh Thái Bình.

- Chị Vũ Thị L, sinh năm 1978

Trú tại: Thôn Q, xã B, huyện K, tỉnh Thái Bình.

- Anh Trần Văn Q, sinh năm 1995

Trú tại: Thôn N, Xã Th, huyện K, tỉnh Thái Bình.

(Những người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn với anh Trần Văn Đ từ trước, khoảng 21 giờ 30 phút ngày 24/8/2017, Tạ Đình T mang theo một thanh kiếm, điều khiển xe hiệu YAMAHA EXCITER màu xanh, không biển kiểm soát để tìm Đ giải quyết mâu thuẫn, khi đến quán Bi-a nhà chị Vũ Thị L ở thôn Q, xã B, huyện K thì T phát hiện thấy Trần Văn Đ đang chơi Bi-a cùng với Trần Ngọc G ở đó. T dựng xe ở cổng và cầm thanh kiếm đi đến chỗ Đ, T vừa đi vừa dùng hai tay rút lưỡi kiếm ra khỏi vỏ, tay phải T cầm vỏ thanh kiếm, tay trái cầm cán kiếm đi đến cách chỗ Đ. Khi T đi đến đứng đối diện với Đ, T dùng chân phải đạp một cái vào vùng bụng Đ, làm Đ loạng choạng lùi về sau, sau đó T và Đ lao vào giằng co với nhau, thấy vậy Bùi Văn Q có mặt chạy vào ôm can T, T đẩy được Q ra tiếp tục lao về phía Đ và dùng vỏ kiếm ở tay phải đánh trúng vào phía đầu của Đ, Đ lao về phía T thì T tiếp tục cầm kiếm ở tay trái đâm trúng bắp tay phải của Đ, Đ bỏ chạy vào phía cạnh bàn Bi-a phía giáp tường, sau đó chạy ngược lại qua chỗ T đứng để thoát ra ngoài, T tiếp tục cầm kiếm tay trái chém trúng vào khuỷu tay trái Đ. Do bị thương nên Đ chạy ra cổng hướng về phía UBND xã B, sau đó được anh Q và mọi người đưa vào trạm y tế xã Bình N và chuyển lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình cấp cứu và điều trị từ ngày 24/8/2017 đến ngày 28/8/2017 ra viện. Đối với T sau khi gây thương tích cho Đ đã bỏ trốn không có mặt tại địa phương, đến ngày 04/10/2017 bị bắt theo lệnh truy nã.

Theo kết luận giám định pháp y về thương tích số 99/17/TgT ngày 28/8/2017 của Trung tâm pháp y sở y tế Thái Bình kết luận: “ Thương tích: Vùng đỉnh cằm trái có 01 vết thương, đo (3,5x0,5)cm; Vùng 1/3 dưới mặt trước ngoài cánh tay phải

có 01 vết thương, đo(7x0,5)cm; mồm khuỷu tay trái có một vết thương, đo(6x0,5)cm. Thương tích do vật sắc tác động, làm đứt cơ nhị đầu cánh tay phải, đứt gân cơ vùng khuỷu tay trái, đã được xử trí: Mổ nối cơ, gân, khâu cầm máu, phục hồi vết thương. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 19%”.

Ngày 04/10/2017 Công an huyện Kiến Xương lập biên bản thu giữ vật chứng do bị cáo Tạ Đình T giao nộp, gồm: 01(một) thanh kiếm dài 54 cm, cán kiếm làm bằng kim loại màu trắng dài 15cm, đường kính 03cm, ở hai đầu cán kiếm có ren xoáy, lưỡi kiếm làm bằng kim loại màu trắng, dài 39cm, rộng 02cm, mũi kiếm nhọn và có hai cạnh sắc; vỏ kiếm làm bằng ống kim loại màu trắng, dài 42cm, đường kính 03cm, mặt trong một đầu vỏ liềm có ren xoáy.

Tại cáo trạng số 03/KSĐT - ngày 25/12/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Tạ Đình T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 điều 104 (thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm, có tính chất côn đồ quy định tại điểm a,i khoản 1 Điều 104) Bộ luật hình sự 1999.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Thời điểm xét xử bị cáo T Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực quy định điều khoản có lợi cho người phạm tội nên cần áp dụng quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015, điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14; điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 T bị cáo Tạ Đình T phạm tội “ Cố ý gây thương tích”; áp dụng điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự 1999; T phạt Tạ Đình T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; Về trách nhiệm dân sự đề nghị áp dụng Điều 585 Bộ luật dân sự chấp nhận sự thỏa thuận của bị cáo và người bị hại về số tiền đã bồi thường 5.000.000đ; Về xử lý vật chứng áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 thanh kiếm và vỏ kiếm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Tạ Đình T không có ý kiến về quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương. Bị cáo nói lời sau cùng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo Tạ Đình T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và những người làm chứng; được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ khác có trong vụ án, như: Biên bản hiện trường và sơ đồ hiện trường do Công an huyện Kiến Xương lập ngày 25/8/2017, giấy chứng nhận thương tích số 408/CN ngày 25/8/2017 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình, bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 99/17/TgT ngày 28/8/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thái Bình, biên bản thu giữ vật chứng ngày 04/10/2017 của Công an huyện Kiến Xương. Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 24/8/2017 tại quán bi-a nhà chị Vũ Thị L ở thôn Q, xã B, huyện K, tỉnh Thái Bình, Tạ Đình T vì mâu thuẫn nhỏ nhặt đã dùng kiếm và vỏ kiếm bằng kim loại là hung khí nguy hiểm đánh, chém gây thương tích đối với anh Trần Văn Đ ở vùng đầu, bắp tay phải và khuỷu tay trái làm đứt cơ nhị đầu cánh tay phải, đứt gân cơ vùng khuỷu tay trái, gây tổn thương cơ thể cho anh Đ là 19%. Hành vi của bị cáo T đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 như Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an trong khu vực dân cư. Hành vi của bị cáo thể hiện tính chất côn đồ, manh động, bất chấp pháp luật. Do đó cần đưa ra mức án tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Khi quyết định mức hình phạt cần xem xét: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại và “người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Tạ Đình T đã tự nguyện bồi thường cho anh Trần Văn Đ số tiền 5.000.000đồng, đến nay anh Đ không có yêu cầu, đề nghị gì về vấn đề bồi thường dân sự nên cần chấp nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại.

[6] Về xử lý vật chứng gồm: 01(một) thanh kiếm và vỏ kiếm làm bằng ống kim loại màu trắng là các công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội vì vậy cần tịch thu để tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Tạ Đình T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14; điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 585 Bộ luật dân sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 135,136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. T bị cáo: Bị cáo Tạ Đình T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt Tạ Đình T 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 04/10/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc bị cáo Tạ Đình T thỏa thuận bồi thường cho người bị hại anh Trần Văn Đ số tiền 5.000.000đ (đã bồi thường xong).

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01(một) thanh kiếm dài 54 cm, cán kiếm làm bằng kim loại màu trắng dài 15cm, đường kính 03cm, ở hai đầu cán kiếm có ren xoáy; lưỡi kiếm làm bằng kim loại màu trắng, dài 39cm, rộng 02cm, mũi kiếm nhọn và có hai cạnh sắc; vỏ kiếm làm bằng ống kim loại màu trắng, dài 42cm, đường kính 03cm, mặt trong một đầu vỏ liềm có ren xoáy (Theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương ngày 28/12/2017).

4. Án phí: Bị cáo Tạ Đình T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày T án sơ thẩm 24/01/2018.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- VKSND & CA huyện KX;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Vũ Đông Giang

